

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt đợt 05 năm 2020 danh sách tàu cá đủ điều kiện
tham gia khai thác hoặc dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa
Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 16/2012/TTLT-BNN-BQP-BTC ngày 11/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 213/TTr-SNN ngày 22/6/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đợt 05 năm 2020 danh sách tàu cá đủ điều kiện tham gia khai thác hoặc dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cụ thể như sau:

Tổng số tàu cá trong đợt 05 năm 2020: 39 tàu, phân theo các huyện, thị xã cụ thể như sau:

- Huyện Phù Cát : 11 tàu.
- Huyện Phù Mỹ : 16 tàu.
- Thị xã Hoài Nhơn : 12 tàu.

(Danh sách chi tiết các tàu cá được phê duyệt theo phụ lục đính kèm Quyết định này).

Điều 2.

- Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan căn cứ danh sách các tàu cá được phê duyệt thông báo cho các chủ tàu để lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg

ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư liên tịch số 16/2012/TTLT-BNN-BQP-BTC ngày 11/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính.

- Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Chi cục Thủy sản phối hợp UBND thị xã Hoài Nhơn, UBND huyện Phù Cát, huyện Phù Mỹ công khai danh sách những tàu cá đủ điều kiện tham gia khai thác hải sản trên các vùng biển xa tại UBND cấp xã chủ tàu cư trú và thông báo công khai thủ tục các chủ tàu phải thực hiện để được hưởng chính sách.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn; Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ; Chủ tịch UBND huyện Phù Cát; Chi cục Trưởng Chi cục Thủy sản và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh Trần Châu;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K13 (15b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Châu

**DANH SÁCH TÀU CÁ ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA KHAI THÁC,
DỊCH VỤ KHAI THÁC HẢI SẢN TRÊN CÁC VÙNG BIỂN XA
TỈNH BÌNH ĐỊNH ĐỢT 05 NĂM 2020**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: / của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Họ tên chủ tàu	Địa chỉ (xã, phường)	Số đăng ký	Công suất	Số thuyền viên	Nghề đăng ký hoạt động	Chiều dài tàu (mét)	Vùng biển thường xuyên hoạt động	Ghi chú
I	Phù Cát								
1	Trịnh Minh Hưng	Cát Khánh	BĐ-93839-TS	820	6	Câu mực	16,8	HS, TS	
2	Lương Đình Hưng	Cát Khánh	BĐ-93665-TS	430	12	Vây ánh sáng	20,5	HS, TS	
3	Khổng Trọng Hiếu	Cát Khánh	BĐ-93616-TS	420	8	Câu mực	15,05	HS, TS	
4	Lê Văn Thanh	Cát Khánh	BĐ-93445-TS	430	12	Vây ánh sáng	19,2	HS, TS	
5	Ngô Văn Hiền	Cát Khánh	BĐ-93527-TS	300	8	Mành chụp, câu mực	17,1	HS, TS	
6	Trần Thanh Hải	Cát Hưng	BĐ-93838-TS	420	6	Câu	15,4	HS, TS	
7	Đinh Tấn Phát	Cát Khánh	BĐ-93845-TS	420	6	Câu mực	15,5	HS, TS	
8	Lê Minh Xin	Cát Tiến	BĐ-93722-TS	300	7	Câu mực, mành mực	15,1	HS, TS	
9	Trần Bết	Cát Tiến	BĐ-93807-TS	450	12	Vây ánh sáng, câu cá ngừ	17,3	HS, TS	
10	Nguyễn Trung Nguyên	Cát Khánh	BĐ-93816-TS	360	6	Câu mực	16,5	HS, TS	
11	Nguyễn Thị Lượng	Cát Khánh	BĐ-93801-TS	340	6	Câu mực	15,1	HS, TS	
II	Phù Mỹ								
1	Nguyễn Văn Phú	Mỹ Thành	BĐ-92089-TS	355	10	Vây ánh sáng	18,1	HS, TS	
2	Hồ Trọng Nhân	Mỹ Thành	BĐ-92163-TS	800	12	Vây ánh sáng	21,6	HS, TS	
3	Trần Văn Minh	Mỹ Thành	BĐ-92196-TS	420	10	Vây ánh sáng	15,1	HS, TS	
4	Nguyễn Văn Dũng	Mỹ An	BĐ-92215-TS	410	12	Vây ánh sáng	17,3	HS, TS	
5	Nguyễn Nhỏ	Mỹ Thành	BĐ-94504-TS	355	12	Vây ánh sáng	17	HS, TS	

6	Nguyễn Văn Bông	Mỹ Thành	BĐ-92151-TS	410	5	Dịch vụ hậu cần	17,2	HS, TS	
7	Võ Xuân Tý	Mỹ Thành	BĐ-92008-TS	300	6	Dịch vụ, thu mua	16	HS, TS	
8	Nguyễn Văn Hoa	Mỹ Thành	BĐ-92170-TS	450	12	Vây ánh sáng	19,4	HS, TS	
9	Lê Văn Cu	Mỹ Thành	BĐ-94653-TS	400	12	Vây ánh sáng	17,6	HS, TS	
10	Nguyễn Văn Cảnh	Mỹ Thành	BĐ-94949-TS	360	12	Vây ánh sáng	17,4	HS, TS	
11	Đặng Văn Sinh	Mỹ Thành	BĐ-94843-TS	430	12	Vây ánh sáng	17,7	HS, TS	
12	Huỳnh Văn Bi Đô	Mỹ Thành	BĐ-94664-TS	410	12	Vây ánh sáng	17,3	HS, TS	
13	Trương Văn Định	Mỹ Đức	BĐ-92208-TS	500	12	Vây ánh sáng	20,25	HS, TS	
14	Phan Võ Trường	Mỹ Thành	BĐ-92154-TS	360	10	Vây ánh sáng	17,2	HS, TS	
15	Lê Văn An	Mỹ Thành	BĐ-94678-TS	400	12	Vây ánh sáng	18,4	HS, TS	
16	Nguyễn Ngọc Hưng	Mỹ Thọ	BĐ-92248-TS	360	12	Vây ánh sáng	17,8	HS, TS	
III	Hoài Nhơn								
1	Đỗ Văn Hoàng	Hoài Hương	BĐ-98629-TS	774	12	Vây ánh sáng, câu cá ngư	18,9	HS, TS	2 máy
2	Đỗ Ngọc Thi	Hoài Hương	BĐ-98628-TS	400	8	Mành chụp, câu cá ngư	17	HS, TS	
3	Trần Văn Lân	Hoài Mỹ	BĐ-98684-TS	731	12	Mành chụp, câu cá ngư	21,2	HS, TS	2 máy
4	Nguyễn Văn Nây	Tam Quan Bắc	BĐ-98686-TS	400	5	Câu cá ngư	15,4	HS, TS	
5	Nguyễn Thị Mơ	Tam Quan Bắc	BĐ-98886-TS	420	7	Câu cá ngư	15,1	HS, TS	
6	Trần Văn Sỹ	Hoài Hương	BĐ-98688-TS	780	12	Vây cá ngư, câu cá ngư	21,2	HS, TS	2 máy
7	Lê Thành Công	Hoài Hải	BĐ-98839-TS	400	7	Câu cá ngư	15,7	HS, TS	
8	Nguyễn Hải Triều	Hoài Hương	BĐ-98799-TS	260	7	Câu cá ngư	16,5	HS, TS	
9	Lý Thanh Hoàng	Hoài Thanh	BĐ-98530-TS	765	12	Vây ánh sáng, câu cá ngư	22,5	HS, TS	2 máy
10	Nguyễn Văn Vinh	Hoài Tân	BĐ-98581-TS	710	6	Câu cá ngư	18	HS, TS	2 máy
11	Lê Văn Nhỏ	Hoài Hương	BĐ-98665-TS	400	6	Câu cá ngư	18,8	HS, TS	
12	Nguyễn Văn Thượng	Hoài Thanh	BĐ-98655-TS	400	6	Câu cá ngư	15,9	HS, TS	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

